|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ỦY BAN KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH**  Số: 114/BC-UBKTTC15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2025* |

**BÁO CÁO Một số nội dung cơ bản trong giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi)**

*(Trình Hội nghị ĐBQH hoạt động chuyên trách)*

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH) đã thảo luận tại Tổ, tại Hội trường về dự án Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) (sửa đổi). Thực hiện nhiệm vụ được giao, trên cơ sở tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị ĐBQH, Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính (KTTC) đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan soạn thảo (Bộ Tài chính) và các cơ quan liên quan để nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) xem xét, cho ý kiến về một số nội dung liên quan đến định hướng giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật tại phiên họp tháng 3/2025 của UBTVQH[[1]](#footnote-1).

Trên cơ sở ý kiến kết luận của UBTVQH tại Thông báo kết luận số 5034/TB-TTKQH ngày 20/3/2025 của Tổng Thư ký Quốc hội, Thường trực Ủy ban KTTC đã chủ trì, phối hợp với Cơ quan soạn thảo, Thường trực Ủy ban Pháp luật và một số cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện nội dung dự thảo Luật. Dự thảo Luật sau khi tiếp thu, chỉnh lý gồm 4 chương và 12 điều. Thường trực Ủy ban KTTC xin báo cáo các vị ĐBQH một số nội dung cơ bản trong giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế TTĐB (sửa đổi) để các vị ĐBQH hoạt động chuyên trách thảo luận, cho ý kiến, cụ thể như sau:

**I. VỀ NỘI DUNG THỐNG NHẤT GIẢI TRÌNH, TIẾP THU**

**1. Về đối tượng không chịu thuế (Điều 3)**

*(1) Có ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng không chịu thuế là xăng và điều hòa nhiệt độ vì đây là những hàng hóa thiết yếu.*

*Về mặt hàng xăng:* Tại Việt Nam, mặt hàng xăng thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB tại Việt Nam từ năm 1995. Để khuyến khích sử dụng xăng sinh học, Luật thuế TTĐB đã quy định mức thuế suất ưu đãi đối với mặt hàng xăng E5 là 8%, E10 là 7% (thấp hơn so với mức thuế suất 10% áp dụng đối với mặt hàng xăng khoáng). Quy định này phù hợp với mục tiêu của thuế TTĐB là điều tiết tiêu dùng đối với hàng hóa cần sử dụng tiết kiệm và phù hợp với thông lệ quốc tế. Bên cạnh đó, trong bối cảnh ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu đang là vấn đề toàn cầu, cam kết của Chính phủ Việt Nam tại Hội nghị COP26 về đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, cùng với các giải pháp khác thì việc thu thuế TTĐB đối với xăng (bao gồm cả xăng E5, E10) như hiện nay là phù hợp, góp phần giảm phát thải và định hướng tiêu dùng tiết kiệm. Do đó, xin cho giữ như dự thảo Luật.

*Về mặt hàng điều hòa nhiệt độ:* Việc thu thuế TTĐB đối với mặt hàng điều hòa nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống đang được áp dụng ổn định nhằm nâng cao nhận thức về việc hạn chế tiêu dùng cũng như định hướng tiêu dùng tiết kiệm điện, bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, như ý kiến ĐBQH nêu, nhu cầu sử dụng các thiết bị lạnh và điều hòa không khí ở nước ta tăng cao và trở thành phổ biến để đáp ứng nhu cầu bình thường của người dân trong điều kiện nhiệt độ ngày càng tăng cao. Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, Cơ quan soạn thảo đang cân nhắc phương án giới hạn lại phạm vi các mặt hàng điều hoà nhiệt độ bị đánh thuế TTĐB.

*(2) Có ý kiến đề nghị bỏ điểm đ khoản 2 Điều 3 vì hàng hoá đã xuất khẩu ra nước ngoài bị phía nước ngoài trả lại khi nhập khẩu cũng phải thuộc đối tượng chịu thuế.*

Thường trực Ủy ban KTTC thống nhất với Cơ quan soạn thảo cho rằng, Luật hiện hành và dự thảo Luật đều quy định theo hướng hàng hoá xuất khẩu (không tiêu dùng tại Việt Nam) thì không phải chịu thuế TTĐB. Do đó, đối với các hàng hóa thuộc diện chịu thuế TTĐB đã xuất khẩu ra nước ngoài nhưng phải nhập khẩu trở lại sẽ vẫn phải chịu thuế TTĐB như các hàng hóa nhập khẩu khác. Nội dung này đang thực hiện ổn định trong thực tiễn, về cơ bản không phát sinh vướng mắc, thuận tiện trong công tác quản lý thuế, bảo đảm tính chặt chẽ, tránh việc lợi dụng chính sách để trốn thuế TTĐB khi nhập khẩu các loại hàng hóa tương tự như hàng hóa đã xuất khẩu. Đồng thời, khoản 3 Điều 9 dự thảo Luật cũng đã quy định *“người nộp thuế nhập khẩu hàng hoá chịu thuế TTĐB được khấu trừ số thuế TTĐB đã nộp ở khẩu nhập khẩu khi xác định số thuế TTĐB phải nộp ở khâu bán ra”*, bảo đảm nguyên tắc cùng một hàng hoá sẽ không bị đánh thuế hai lần hay bị đánh thuế trùng. Việc sửa đổi như dự thảo Luật một mặt sẽ dẫn đến sự không thống nhất trong cách hiểu là các trường hợp này sẽ hoàn toàn không phải nộp thuế TTĐB, bao gồm cả ở khâu tiêu dùng trong nước, mặt khác quy định này dễ bị lợi dụng do trên thực tế sẽ khó có thể quản lý, theo dõi để phân biệt giữa hàng hoá đã thật sự xuất khẩu rồi nhập trở lại với hàng hoá mới nhập khẩu thông thường ở khâu nhập khẩu cũng như ở khâu tiêu thụ trong nước sau đó. Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, xin chỉnh lý theo hướng bỏ điểm đ khoản 2 Điều 3 dự thảo Luật.

*(3) Có ý kiến lo ngại rằng việc bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 của Luật hiện hành vì hàng hóa từ nước ngoài đưa vào khu phi thuế quan nói chung và kho ngoại quan nói riêng có thể phát sinh thu thuế TTĐB hai lần (khi nhập vào khu phi thuế quan/kho ngoại quan và khi nhập khẩu vào Việt Nam).*

Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo cho rằng, mục đích của chính sách thuế TTĐB là công cụ để điều tiết sản xuất, kinh doanh những hàng hóa, dịch vụ cần hạn chế sản xuất kinh doanh, không khuyến khích tiêu dùng, nên đối với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB từ nước ngoài đưa vào khu phi thuế quan (là khu vực kinh tế nằm trong lãnh thổ Việt Nam) thì cũng là hàng hóa không khuyến khích tiêu dùng và cũng cần áp dụng chính sách tương tự hàng hóa nhập khẩu vào nội địa. Đối với kho ngoại quan[[2]](#footnote-2), hàng hóa khi nhập vào kho ngoại quan là hàng hóa chờ xuất khẩu hoặc **chờ nhập khẩu** nên chưa đánh thuế TTĐB; khi hàng chính thức được nhập khẩu vào Việt Nam sẽ làm thủ tục hải quan và đánh thuế TTĐB (nếu có). Vì vậy, trên thực tế không phát sinh việc thu thuế TTĐB 2 lần. Ngoài ra, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật sẽ làm rõ về thủ tục thu thuế TTĐB để bảo đảm không đánh thuế trùng đối với hàng hoá đưa vào khu phi thuế quan/kho ngoại quan sau đó nhập khẩu vào Việt Nam.

**2. Về thuế suất (Điều 8)**

***2.1. Về thuế suất đối với rượu, bia***

*(1) Nhiều ý kiến đề nghị tiếp tục áp dụng thuế suất 65% đối với bia trong khoảng 2 năm và tăng thuế từ năm 2027 hoặc năm 2028 bắt đầu tăng lên 70%, lộ trình tăng 5%/năm. Có ý kiến đề nghị thống nhất một mức thuế đối với rượu, không chia theo nồng độ cồn và cũng áp thuế suất như đối với bia. Có ý kiến đề nghị áp thuế đối với rượu, bia theo nồng độ cồn, quy định thuế suất của rượu thấp hơn bia là chưa phù hợp,…*

Về nội dung này, Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo xin báo cáo như sau: Theo Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia thì bia và rượu là các sản phẩm hoàn toàn khác nhau và không có tính chất thay thế. Tác hại của mỗi sản phẩm không chỉ phụ thuộc vào nồng độ cồn mà còn phụ thuộc vào mức độ tiêu dùng[[3]](#footnote-3). Với các hệ lụy nghiêm trọng ảnh hưởng đến cộng đồng, tạo ra gánh nặng về kinh tế - xã hội từ việc tiêu dùng mức độ lớn bia đặt ra yêu cầu cần có các giải pháp đồng bộ để góp phần giảm sản lượng tiêu thụ bia, trong đó có giải pháp về chính sách thuế TTĐB thông qua việc quy định mức thuế suất cao đối với mặt hàng này để điều tiết tiêu dùng. Luật hiện hành đã quy định mức thuế suất cao đối với bia nhằm định hướng, điều tiết sản xuất, hạn chế tiêu dùng, giảm tác hại đối với sức khỏe cộng đồng và nhiều hệ lụy đối với kinh tế - xã hội. Do đó, để tác động mạnh mẽ đến việc giảm tiêu dùng, khắc phục các hệ lụy nghiêm trọng của việc lạm dụng rượu, bia và góp phần thực hiện các mục tiêu, chiến lược mà Đảng, Nhà nước đã đề ra, xin tiếp thu, chỉnh lý theo hướng quy định mức tăng thuế TTĐB đối với rượu, bia như phương án 2 thể hiện tại dự thảo Luật.

Thường trực Ủy ban KTTC thống nhất với Cơ quan soạn thảo trong giải trình, tiếp thu dự thảo Luật về biểu thuế TTĐB đối với thuốc lá, rượu, bia theo phương án 2. Tuy nhiên, qua thảo luận, hiện các vị ĐBQH có nhiều ý kiến khác nhau về thuế suất, mức thuế, lộ trình đối với các sản phẩm này. Một số ý kiến của các hiệp hội sản xuất và doanh nghiệp cho rằng, việc áp dụng thuế TTĐB đối với thuốc lá, rượu, bia như phương án 2 sẽ ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh các hàng hóa này cũng như các ngành phụ trợ, du lịch và vùng nguyên liệu, theo đó có thể ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng GDP đã đề ra. Do đó, đề nghị cân nhắc có thể quy định theo phương án 1 với lộ trình tăng thuế chậm hơn để tránh gây khó khăn cho các doanh nghiệp, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng kinh tế đã được Quốc hội quyết định. Có ý kiến đề nghị cần cân nhắc thêm về lộ trình thực hiện đối với các sản phẩm thuốc lá do đây nhóm sản phẩm đầu tiên được đưa vào áp dụng thuế tuyệt đối, vì vậy, mức độ tác động thực chất đến hoạt động sản xuất, kinh doanh là lớn hơn cả so với các nhóm sản phẩm khác.

Bên cạnh đó, cũng có quan điểm của các tổ chức y tế đề nghị thực hiện theo phương án đánh thuế cao và lộ trình tích cực hơn nữa để mức thuế TTĐB sớm được chuyển vào giá bán, từ đó có tác động mạnh, làm giảm hành vi tiêu dùng. Đây là phương thức hiệu quả và tiết kiệm chi phí nhất để giảm tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe và có tác động như là biện pháp y tế dự phòng hiệu quả.

Thường trực Ủy ban KTTC đề nghị các vị ĐBQH cho ý kiến về nội dung này.

***2.2. Về thuế suất đối với thuốc lá***

*(1) Một số ý kiến đề nghị cân nhắc quy định về đơn vị để tính mức thuế tuyệt đối đối với thuốc lá điếu, tránh tình trạng tăng số lượng điếu trong một bao thuốc lá.*

Về nội dung này, Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo xin báo cáo như sau: Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá đã quy định số lượng điếu thuốc lá trong bao, gói. Tuy nhiên, chỉ giới hạn số lượng điếu tối thiểu phải có trong bao thuốc lá. Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, để bảo đảm tính chặt chẽ, bao quát, tránh việc lợi dụng để nâng số lượng điếu trong từng bao thuốc lá, xin chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định mức thuế tuyệt đối áp dụng đối với bao thuốc lá 20 điếu và xì gà có trọng lượng 20g/điếu. Đối với các bao thuốc lá có số lượng khác 20 điếu hoặc xì gà có trọng lượng khác 20g/điếu thì giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết để có phương án quy đổi tương ứng.

*(2) Một số ý kiến đề nghị cần quy định mức thuế cao hơn so với phương án đề xuất. Tuy nhiên, nếu tăng thuế quá cao có thể gia tăng thuốc lá lậu, ảnh hưởng tới hoạt động của các doanh nghiệp, người nông dân ở vùng trồng nguyên liệu và các doanh nghiệp phụ trợ, do đó, đề nghị cân nhắc mức thuế phù hợp. Một số ý kiến đề nghị có lộ trình tăng thuế đối với thuốc lá phù hợp hơn để không gây sốc đối với doanh nghiệp, giảm bớt tác động đối với người có thu nhập thấp. Có ý kiến đề xuất phương án tăng hài hoà hơn,…*

Về nội dung này, Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo xin báo cáo như sau: Trên cơ sở bám sát mục tiêu đề ra trong sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến thuế TTĐB và tham khảo kinh nghiệm của các quốc gia có điều kiện tương tự như Việt Nam, dự thảo Luật đã đưa ra các phương án tăng thuế đối với thuốc lá. Việc áp mức thuế cao ngay từ năm đầu tiên Luật có hiệu lực có thể sẽ tác động, làm giảm nhu cầu tiêu thụ thuốc lá, góp phần hướng tới đạt được mục tiêu giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá đã đề ra. Tuy nhiên, việc quy định mức thuế quá cao *(năm 2027 đến năm 2030 áp thuế 80%, 90%, 100% cộng với mức tuyệt đối, đến năm 2030 là 15.000 đồng/bao)* có thể góp phần tích cực trong việc phòng, chống ảnh hưởng của thuốc lá đến môi trường, sức khỏe người dân nhưng sẽ có tác động lớn hơn nhiều đến doanh nghiệp sản xuất thuốc lá và các doanh nghiệp phụ trợ. Do đó, để bảo đảm hài hòa các mục tiêu, xin tiếp thu theo hướng quy định mức thuế TTĐB đối với thuốc lá như phương án 2 thể hiện tại dự thảo Luật.

***2.3. Đối với xe ô tô pick-up chở hàng***

*Một số ý kiến đề nghị cân nhắc lộ trình và mức tăng phù hợp. Có ý kiến cho rằng áp mức thuế suất xe pick-up tương đương với các loại xe ô tô khác là không phù hợp. Một số ý kiến đề nghị cân nhắc, làm rõ căn cứ đề xuất mức thuế bằng 60% đối với xe ô tô thông thường,…*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, xe pick-up chở hàng cabin kép bản chất là xe ô tô tải với công năng chính là vận tải hàng hóa, phục vụ kinh doanh nhỏ và vừa, thuận tiện và đơn giản trong vận chuyển hàng hóa. Do đó, theo quy định hiện hành, chính sách thuế TTĐB đối với dòng xe này đã được ưu đãi hơn nhiều so với các loại xe ô tô khác. Tuy nhiên, xe pick-up chở hàng cabin kép là loại xe có niên hạn sử dụng 25 năm, chủ yếu cung cấp cho các đối tượng kinh doanh nhỏ ở ngoài khu vực đô thị, nếu áp dụng mức thuế TTĐB như dự thảo Luật thì xe pick-up chở hàng cabin kép loại có dung tích xi lanh trên 1.500 cm3 đến 2.000 cm3 (phổ biến hiện nay) sẽ chịu thuế TTĐB tăng thêm 60% (từ 15% lên 24%) ngay từ thời điểm Luật có hiệu lực thì sẽ ảnh hưởng lớn tới kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và môi trường đầu tư của Việt Nam. Do đó, Thường trực Ủy ban KTTC đề nghị cân nhắc phương án lùi thời điểm áp dụng quy định mới đối với các sản phẩm xe pick-up. Hiện Cơ quan soạn thảo đang cân nhắc để có thể đưa ra phương án áp dụng theo lộ trình một cách phù hợp nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thời gian điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

***2.4. Về thuế suất đối với xe ô tô hybrid***

*Có ý kiến đề nghị không phân biệt đối xử về thuế suất ưu đãi giữa xe hybrid và xe có hệ thống sạc điện riêng, có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định mức thuế ưu đãi giữa 2 loại xe này. Có ý kiến đề nghị thuế suất đối với dòng xe có sạc ngoài từ 70% xuống còn 50% so với dòng xe động cơ đốt trong. Có ý kiến đề nghị quy định mức thuế đối với xe ô tô chạy bằng năng lượng sinh học bằng 30-40% xe cùng loại,…*

Thường trực Ủy ban KTTC xin báo cáo như sau: Luật hiện hành quy định đối với xe chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện, nếu đáp ứng điều kiện tỷ trọng xăng sử dụng không quá 70% số năng lượng sử dụng, không phân biệt có sạc điện riêng hay không, thì được áp dụng thuế suất thuế TTĐB ưu đãi theo quy định tại Luật Thuế TTĐB. Dự thảo Luật không sửa đổi về các mức thuế suất ưu đãi, song đã bổ sung nội dung quy định thuế suất ưu đãi chỉ được áp dụng đối với loại xe có hệ thống sạc điện riêng. Vừa qua, nhiều ý kiến cho rằng quy định này là bất lợi cho những dòng xe chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện (không có hệ thống sạc điện riêng) so với chế độ hiện hành. Vì vậy, tiếp thu ý kiến ĐBQH, Thường trực Uỷ ban KTTC đề nghị chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng quy định chung đối với xe chạy bằng xăng kết hợp năng lượng điện áp dụng thuế TTĐB bằng 70% mức thuế suất xe chạy bằng động cơ đốt trong thông thường và giao Chính phủ quy định cụ thể để áp dụng phù hợp với thực tiễn.

**3. Về hiệu lực thi hành (Điều 11)**

*Một số ý kiến đề nghị thời điểm có hiệu lực thi hành sau một năm kể từ ngày thông qua hoặc quy định lộ trình thực hiện phù hợp hơn để doanh nghiệp có chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và người dân có đủ thời gian điều chỉnh hành vi tiêu dùng.*

Về nội dung này, Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo xin báo cáo như sau: Việc lùi thời hạn thi hành của Luật có thể sẽ tác động, ảnh hưởng tới các mục tiêu đã đề ra. Do đó, để chính sách có thể kịp thời được áp dụng, phát huy tác dụng trong thực tiễn, góp phần điều tiết, hạn chế sản xuất, tiêu dùng các sản phẩm có hại cho sức khỏe, môi trường, xin cho giữ như quy định của dự thảo Luật.

Tuy nhiên, đối với một số mặt hàng cụ thể như là những mặt hàng lần đầu đưa vào diện chịu thuế TTĐB, những mặt hàng trong dự thảo Luật sẽ tăng thuế suất ngay khi Luật có hiệu lực thi hành mà đang còn ý kiến khác nhau giữa các cơ quan thì đề nghị có thể cân nhắc phương án cho lùi thời điểm thi hành Luật để vẫn bảo đảm thực hiện được mục tiêu chính sách, song sẽ giảm bớt tác động đột biến để các doanh nghiệp có thời gian điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi hơn cho doanh nghiệp.

**II. VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LỚN CÒN Ý KIẾN KHÁC NHAU**

**1. Về đối tượng chịu thuế (Điều 2)**

*(1) Nhiều ý kiến đề nghị không giao Chính phủ thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế. Ý kiến khác đề nghị “... Chính phủ trình UBTVQH xem xét, quyết định”. Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế sau khi báo cáo với UBTVQH. Có ý kiến nhất trí giao Chính phủ quy định.*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, các quy định liên quan đến đối tượng chịu thuế là những nội dung quan trọng của Luật, liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ nộp thuế của công dân. Do đó, để bảo đảm thực hiện quy định tại Điều 47 của Hiến pháp, đúng thẩm quyền của Quốc hội theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Hiến pháp, quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức Quốc hội, xin tiếp thu ý kiến ĐBQH, bỏ quy định tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Luật.

Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để đảm bảo linh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

**2. Về đối tượng không chịu thuế (Điều 3)**

*(1) Có ý kiến đề nghị không quy định khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật vì nội dung này thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Ý kiến khác đề nghị giao Chính phủ sửa đổi, bổ sung đối tượng không chịu thuế sau khi báo cáo UBTVQH.*

Thường trực Ủy ban KTTC cho rằng, tương tự như ý kiến nêu trên về khoản 3 Điều 2 dự thảo Luật, các quy định liên quan đến đối tượng chịu thuế là những nội dung quan trọng của Luật, liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ nộp thuế của công dân. Do đó, để bảo đảm thực hiện quy định tại Điều 47 của Hiến pháp, đúng thẩm quyền của Quốc hội theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Hiến pháp, quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức Quốc hội, xin tiếp thu ý kiến ĐBQH, bỏ quy định tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật.

Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để đảm bảo linh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

**3. Về tổ chức thực hiện (Điều 12)**

*Có ý kiến đề nghị Chính phủ cần có quan điểm thống nhất, rõ ràng về việc cho phép hay không cho phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh thuốc lá thế hệ mới để quy định chính sách đồng bộ trong dự thảo Luật. Có ý kiến đề nghị bỏ quy định tại Điều 12 đối với sản phẩm thuốc lá mới.**Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định cụ thể về việc áp thuế TTĐB đối với từng loại sản phẩm thuốc lá mới.*

Thường trực Ủy ban KTTC xin báo cáo như sau: Hiện nay sản phẩm thuốc lá mới chưa được quy định tại Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và Luật Thuế TTĐB. Tuy nhiên, Nghị quyết số 173/2024/QH15 của Quốc hội đã quy định: Quốc hội thống nhất cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chứa chấp, vận chuyển, sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, các loại khí, chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người từ năm 2025, bảo đảm sức khỏe cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, tiếp thu ý kiến ĐBQH, xin bỏ nội dung Điều 12 dự thảo Luật.

Cơ quan soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo Luật để bảo đảm xác lập căn cứ pháp lý đầy đủ để có thể triển khai thực hiện ngay trong trường hợp sản phẩm thuốc lá mới được phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

**III. VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC**

Ngoài các nội dung nêu trên, Thường trực Ủy ban KTTC và Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát kỹ lưỡng để tiếp thu tối đa ý kiến của các vị ĐBQH liên quan đến các nội dung cụ thể khác và chỉnh lý về kỹ thuật lập pháp đối với nội dung dự thảo Luật, đồng thời xây dựng dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật. ***Trên cơ sở ý kiến kết luận của UBTVQH tại phiên họp tháng 3/2025 về các nội dung liên quan đến định hướng giải trình, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật Thuế TTĐB (sửa đổi), ý kiến của các vị ĐBQH tại Hội nghị ĐBQH chuyên trách, Thường trực Ủy ban KTTC sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Cơ quan soạn thảo và các cơ quan liên quan để nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật.***

Trên đây là Báo cáo một số nội dung cơ bản trong giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi), Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính trân trọng báo cáo và xin ý kiến các vị đại biểu Quốc hội.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TT UBKTTC;  - Vụ KTTC;  - L­ưu: HC, KTTC.  Epas: 1116783 | **TM. ỦY BAN KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH**  **CHỦ NHIỆM**  **Đã ký**  **Phan Văn Mãi** |

1. Báo cáo số 55/BC-UBTCNS15 ngày 10/3/2025 của Thường trực Ủy ban KTTC kèm theo các tài liệu liên quan đến nội dung tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 10 Điều 4 Luật Hải quan quy định *“kho ngoại quan là khu vực kho, bãi lưu giữ hàng hóa đã làm thủ tục hải quan được gửi để chờ xuất khẩu; hàng hóa từ nước ngoài đưa vào gửi để chờ xuất khẩu ra nước ngoài hoặc nhập khẩu vào Việt Nam”*. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo báo cáo, Việt Nam luôn nằm trong nhóm 10 nước tiêu thụ nhiều bia nhất thế giới và ngày càng tiêu thụ bia nhiều hơn với mức tăng đáng kể qua các năm. [↑](#footnote-ref-3)